

Số: /BC-HĐND

Đồng Tháp, ngày tháng 11 năm 2022

## BÁO CÁO

### **Thẩm tra báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết của Ban Văn hoá - Xã hội trình tại kỳ họp thứ năm, Hội đồng nhân dân Tỉnh Khoá X**

Thực hiện các văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) Tỉnh: Kế hoạch số 498/KH-HĐND ngày 08/11/2022 về tổ chức kỳ họp thứ năm, HĐND Tỉnh Khoá X; Công văn số 514/HĐND-VP ngày 16/11/2022 về việc phân công thẩm tra các nội dung trình tại kỳ họp thứ năm, HĐND Tỉnh Khoá X. Ngày 24/11/2022, Ban Văn hoá - Xã hội (VH-XH) tổ chức họp<sup>1</sup> để thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh trình tại kỳ họp thứ 5, HĐND Tỉnh Khoá X; Ban báo cáo kết quả như sau:

**I. Dự thảo báo cáo thẩm tra Báo cáo của UBND Tỉnh kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND Tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 (lĩnh vực văn hoá - xã hội)**

#### **1. Thẩm tra kết quả thực hiện nhiệm vụ văn hóa - xã hội năm 2022**

Ban VH-XH cơ bản thống nhất với báo cáo của UBND Tỉnh về nhiệm vụ văn hoá - xã hội năm 2022. Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, mọi mặt kinh tế - xã hội đều bị tác động bởi dịch Covid-19 kéo dài trong hai năm (2020, 2021), nhưng với sự quyết tâm, chủ động trong điều hành, phù hợp với bối cảnh, tình hình mới, kịp thời ứng phó với các tình huống phát sinh, cùng với sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; các lĩnh vực văn hoá - xã hội được quan tâm, chỉ đạo thực hiện kịp thời, đạt nhiều kết quả tích cực, có 08/09 chỉ tiêu về văn hoá - xã hội đạt và vượt kế hoạch đề ra (trong đó có 07 chỉ tiêu đạt, 01 chỉ tiêu vượt)<sup>2</sup>. Cụ thể như sau:

##### **a) Về giáo dục và đào tạo**

Hoàn thành tốt kế hoạch dạy và học; tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông. Tập trung thực hiện nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển giáo dục tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025; đồng thời, tiếp tục quan tâm tăng cường cơ sở vật chất tại các trường học, tạo tiền đề cho nâng cao chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia các ngành học, cấp học. Đến nay, có 363 trường đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học, tăng thêm 17 trường so với năm học 2020-2021. Tổ chức triển khai

<sup>1</sup> Thành phần tham dự có: Thường trực HĐND Tỉnh, UBND Tỉnh, Ủy viên Ban Văn hoá - Xã hội; đại diện lãnh đạo: Ban Kinh tế và Ngân sách, Ban Pháp chế, các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hoá - Thể thao và Du lịch, Tài chính, Tư pháp, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Tỉnh, Văn phòng UBND Tỉnh.

<sup>2</sup> Có 01 chỉ tiêu Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025) chưa đạt Kế hoạch (0,91%/KH 1,0%)

thực hiện việc không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022 và việc không thu 50% học phí năm học 2022-2023 đối với trẻ em học mẫu giáo, học sinh phổ thông công lập, học viên tại các cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn Tỉnh theo Nghị quyết số 83/2021/NQ-HĐND<sup>3</sup> và Nghị quyết 21/2022/NQ-HĐND của HĐND Tỉnh<sup>4</sup>.

Đa dạng hoá hình thức đào tạo nghề theo hướng nâng cao chất lượng, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động; công tác tuyển sinh, kết nối cung cầu lao động vượt kế hoạch; chương trình đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được đẩy mạnh. Ước đến cuối năm, toàn Tỉnh có khoảng 36.500 lao động được giải quyết việc làm, đạt 121,7% kế hoạch, trong đó, có 1.878 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đạt 125,2% kế hoạch.

### **b) Công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân**

Cùng với việc tiếp tục thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19, Tỉnh tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ nhân dân, chất lượng dân số; tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế. Quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, công tác khám chữa bệnh tại các cơ sở; phát triển hệ thống hội chẩn y tế từ xa; trong đó, bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp 700 giường bệnh đã đi vào hoạt động một số khoa và đang tiếp tục kế hoạch di dời để đảm bảo hoạt động chuyên môn góp phần phục vụ tốt hơn, bảo đảm mọi người dân được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khoẻ ban đầu, đủ điều kiện tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế chất lượng cao. Nhân lực ngành y tế được tăng cường về số lượng và trình độ chuyên môn.

Tình hình an toàn thực phẩm được đảm bảo, tính đến nay, không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn Tỉnh.

### **c) Công tác an sinh xã hội**

Công tác chăm lo cho người có công với cách mạng và gia đình chính sách tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện và nhận được sự hưởng ứng tích cực từ cộng đồng. Tiếp tục chỉ đạo triển khai các chính sách hỗ trợ các hộ dân thoát nghèo, cải thiện đời sống người dân; các chính sách hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 được quan tâm thực hiện. Qua kết quả sơ bộ rà soát đánh giá biến động hộ nghèo, cận nghèo, tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,91%, đến cuối năm 2022, tỷ lệ hộ nghèo ước đạt 2,22% theo chuẩn nghèo đa chiều được quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025.

### **d) Hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch**

<sup>3</sup> Nghị quyết số 83/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND về việc không thu học phí học kỳ I năm học 2021 - 2022 theo quy định của Nghị quyết số 73/2021/NQ-HĐND về kéo dài thời gian áp dụng Nghị quyết số 334/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Tỉnh đối với trẻ em học mẫu giáo, học sinh phổ thông công lập, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

<sup>4</sup> Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 29/9/2022 của HĐND Tỉnh quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao trên địa bàn Tỉnh dần được khôi phục với nhiều hoạt động sôi nổi gắn với tạo dựng hình ảnh địa phương và xây dựng văn hoá, con người Đồng Tháp nghĩa tình, năng động, sáng tạo đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần trong nhân dân; đặc biệt là việc tổ chức thành công chuỗi hoạt động tại Lễ hội sen Đồng Tháp lần thứ nhất tôn vinh hoa Sen gắn với phát triển du lịch và tạo dựng hình ảnh địa phương. Chú trọng thực hiện Chương trình bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá; đã công nhận thêm 04 di tích lịch sử - văn hoá cấp Tỉnh, nâng tổng số di tích được xếp hạng là 98 di tích lịch sử văn hóa. Hoàn thành việc tổ chức Đại hội thể dục thể thao cấp xã, cấp huyện và Đại hội thể dục thể thao Tỉnh lần thứ IX năm 2022. Thể thao thành tích cao tiếp tục đạt kết tích cực tại các giải mở rộng khu vực, quốc gia, Đông Nam Á.

Với nhiều giải pháp kích cầu du lịch, ước năm 2022 các điểm du lịch đã thu hút 3,4 triệu lượt khách đến tham quan, tăng 128,56% so với cùng kỳ năm 2021. Công tác chăm sóc người cao tuổi, bảo vệ trẻ em, vì sự tiến bộ của phụ nữ, bình đẳng giới được chú trọng.

Ngoài những kết quả đạt được, lĩnh vực văn hoá - xã hội còn một số hạn chế, khó khăn:

- **Về giáo dục - đào tạo:** Chất lượng giáo dục, đào tạo chưa đồng đều giữa các địa bàn, các ngành học, tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022 của Tỉnh giảm 0,11% so với năm 2021. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ cho đổi mới Chương trình giáo dục chưa đáp ứng đủ yêu cầu, tỷ lệ giải ngân các dự án, công trình của ngành còn thấp; đội ngũ giáo viên còn thiếu, trong khi công tác tuyển dụng giáo viên hàng năm không đủ chỉ tiêu, tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ vẫn chưa có phương án giải quyết căn cơ. Theo quy định mức thu học phí năm học mới tăng cao, mặc dù Tỉnh đã có chính sách không thu 50% học phí năm học 2022-2023 nhưng có nơi chưa làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nên một bộ phận người dân chưa đồng thuận cao, khó khăn trong thực hiện.

- **Về y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:** Tình hình dịch Covid-19 tuy đã được kiểm soát nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, khó lường; cùng với đó các bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng gia tăng so với cùng kỳ năm trước. Nguồn lực y tế tuy có được tăng cường nhưng vẫn còn thiếu, chưa đáp ứng được đầy đủ nhu cầu khám chữa bệnh, nhất là tuyến cơ sở; việc thực hiện tiêu chí về tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới trong giai đoạn mới khó thực hiện. Chế độ đãi ngộ đối với cán bộ y tế hiện nay chưa thật tương xứng với điều kiện làm việc; công tác đầu tư trang thiết bị, vật tư y tế hiện nay gặp nhiều khó khăn là những vấn đề cần được quan tâm giải quyết.

- **Công tác an sinh xã hội, tạo việc làm và giảm nghèo:** Đời sống của một bộ phận nhân dân vẫn còn khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Tỷ lệ hộ nghèo tuy có giảm nhưng chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch, chưa bền vững. Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ về thuế, phí, lệ phí, an sinh - xã hội triển khai thực hiện chậm do phải chờ có văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

- **Về văn hóa, thể thao và du lịch:** Các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao tuy được khôi phục nhưng chưa được duy trì thường xuyên; hoạt động du lịch vẫn còn khó khăn, sự thay đổi nhanh chóng trong trải nghiệm du lịch nên có nơi chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách; thiếu nguồn nhân lực được đào tạo, có kỹ năng mềm; nguồn lực tài chính của một số doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ cá thể còn gặp nhiều khó khăn trong công tác đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, sản phẩm dịch vụ mới.

## **2. Kế hoạch phát triển văn hoá - xã hội năm 2023**

Với những dự báo thuận lợi, khó khăn và thách thức đặt ra, Ban VH-XH thống nhất cao và đồng hành cùng UBND Tỉnh để vượt qua khó khăn thách thức quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết của kỳ họp đề ra; đồng thời đề nghị UBND Tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

- Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho những trường còn thiếu; đẩy nhanh tiến độ mua sắm thiết bị dạy học tại các khối lớp đã thực hiện thay đổi sách giáo khoa. Quan tâm công tác đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và sớm có phương án khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên giữa các trường, các địa phương. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong nhân dân thực hiện quy định mức thu học phí theo Nghị quyết 21/2022/NQ-HĐND của HĐND Tỉnh; thực hiện linh hoạt các hình thức thu học phí phù hợp với điều kiện kinh tế của người dân và tăng cường các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Có giải pháp về cơ chế, chính sách khuyến khích nguồn lực y tế, nhất là lực lượng bác sĩ có trình độ chuyên môn sâu; tăng cường nguồn lực y tế cho tuyến cơ sở. Thực hiện tốt các chương trình y tế dự phòng, chú trọng công tác phòng chống các loại dịch bệnh; bảo đảm tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm. Ngành chuyên môn quan tâm hướng dẫn thực hiện tiêu chí về Y tế trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới phù hợp với tình hình địa phương.

- Chăm lo và hỗ trợ người dân ổn định việc làm và an tâm sinh sống. Thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững và toàn diện, cải thiện mức sống của người dân. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra thực hiện kịp thời chế độ, chính sách đối với các đối tượng có công cách mạng, người nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội.

- Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng thể thao quần chúng, chú trọng đầu tư phát triển thể dục thể thao học đường làm nền tảng phát triển thể thao thành tích cao; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa đã được đầu tư xây dựng. Quan tâm phát triển nguồn nhân lực phục vụ cho ngành du lịch trong tình hình mới.

Kính trình đại biểu HĐND Tỉnh xem xét, thảo luận thông qua.

## **II. Dự thảo Nghị quyết thông qua điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2030**

### **1. Về thẩm quyền ban hành**

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND Tỉnh được quy định tại Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

- Căn cứ khoản 1 Điều 1 Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở quy định: "...*Trường hợp do thay đổi nội dung Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia hoặc thay đổi quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hoặc phải điều chỉnh nội dung chương trình phát triển nhà ở cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương thì UBND cấp tỉnh tổ chức xây dựng nội dung điều chỉnh chương trình và trình HĐND cùng cấp thông qua.*"

## 2. Tính khả thi của dự thảo Nghị quyết

- Căn cứ khoản 1 Điều 15 Luật Nhà ở 2014; và điểm a khoản 2 Điều 4 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP quy định: "*Trên cơ sở Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị, quy hoạch khu chức năng đặc thù, quy hoạch xây dựng nông thôn mới của địa phương đã được phê duyệt, UBND cấp tỉnh, thành phố xây dựng Chương trình phát triển nhà ở của địa phương để trình HĐND cùng cấp thông qua*" và Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 yêu cầu các địa phương "*Xây dựng và đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở, đặc biệt là chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ và hàng năm của địa phương...*"; ngày 17/8/2021, HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết số 65/NQ-HĐND thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2030. Tuy nhiên ngày 22/12/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành **Quyết định số 2161/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021 - 2030**, tầm nhìn đến năm 2045, thay thế so với **Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30/11/2011 phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020**, tầm nhìn đến năm 2030. Theo đó mục tiêu, giải pháp phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, có nhiều thay đổi so với chiến lược trước đây<sup>5</sup>.

Do thay đổi nội dung Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia, tình hình thực tế đầu tư xây dựng các dự án nhà ở, cần thiết phải rà soát, điều chỉnh các nội dung trong Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2030 (**theo Quyết định số 2127/QĐ-TTg**) để đảm bảo phù hợp với Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Thủ tướng Chính

<sup>5</sup> Đến năm 2025, diện tích nhà ở bình quân đầu người toàn quốc phần đầu đạt khoảng 27 m<sup>2</sup> sàn/người, trong đó: diện tích nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt 28 m<sup>2</sup> sàn/người và tại khu vực nông thôn đạt 26 m<sup>2</sup> sàn/người; (2) Đến năm 2030, diện tích nhà ở bình quân đầu người toàn quốc phần đầu đạt khoảng 30 m<sup>2</sup> sàn/người, trong đó: diện tích nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt 32 m<sup>2</sup> sàn/người và tại khu vực nông thôn đạt 28 m<sup>2</sup> sàn/người.

phủ (theo Quyết định số 2161/QĐ-TTg), phù hợp với tình hình thực tế của Tỉnh, làm cơ sở triển khai công tác quản lý, phát triển nhà ở trên địa bàn Tỉnh thì việc HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết này<sup>6</sup> là cần thiết, có cơ sở pháp lý.

### 3. Nội dung dự thảo Nghị quyết

- Về thể thức, bố cục: Dự thảo Nghị quyết được thực hiện theo mẫu 1.1, phụ lục III ban hành Kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư vì Nghị quyết này là Nghị quyết hành chính (cá biệt) phù hợp với điểm g1 khoản 3 Điều 3 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định<sup>7</sup>.

- Tên gọi dự thảo Nghị quyết: thông qua điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2030.

Qua đối chiếu, so sánh nội dung Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2030 tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND của HĐND Tỉnh đã ban hành và dự thảo Nghị quyết điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2030, Ban VH-XH nhận thấy nội dung Nghị quyết được điều chỉnh theo Quyết định số 2161/QĐ-TTg ngày 22/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, cụ thể như sau:

#### \* Giai đoạn đến năm 2025:

- Về mục tiêu phát triển nhà ở: (1) Phần đầu diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt 25 m<sup>2</sup> sàn/người. Trong đó, tại đô thị là 26,68 m<sup>2</sup> sàn/người và nông thôn là 23,6 m<sup>2</sup> sàn/người; diện tích nhà ở tối thiểu là 12,0 m<sup>2</sup> sàn/người (bằng với mục tiêu của chiến lược nhà ở Quốc gia); (2) Phần đầu tổng diện tích nhà ở tăng thêm khoảng 5.710.675 m<sup>2</sup> sàn nhà ở, tỷ lệ nhà ở kiên cố và bán kiên cố tăng lên đạt 79% - 81%, tỷ lệ nhà ở thiếu kiên cố và đơn sơ giảm còn 19% - 21%; (3) Hoàn thành xây dựng nhà ở thương mại tại các dự án nhà ở, khu đô thị khoảng 1.020.661 m<sup>2</sup> sàn; (4) Hỗ trợ nhà ở cho người thu nhập thấp, khoảng 69.230 m<sup>2</sup> sàn – 99.460 m<sup>2</sup> sàn từ các dự án nhà ở xã hội đang thực hiện và mời gọi đầu tư; (5) Hỗ trợ nhà ở người có công cách mạng, khoảng 49.125 m<sup>2</sup> sàn, 983 căn nhà; (6) Hỗ trợ hộ nghèo khó khăn có nhu cầu hỗ trợ nhà ở, khoảng 128.140 m<sup>2</sup> sàn, 3.204 căn nhà; (7) Nhà ở hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng đạt khoảng 4.413.289 m<sup>2</sup> sàn - 4.443.519 m<sup>2</sup> sàn, 37.029 căn nhà.

- Về nguồn vốn để phát triển nhà ở: Dự báo tổng nguồn vốn đầu tư khoảng 39.475 tỷ đồng<sup>8</sup>, trong đó: (1) Ngân sách Trung ương dự kiến hỗ trợ

<sup>6</sup> Nghị quyết thông qua điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2030.

<sup>7</sup> “3. Nghị quyết do HĐND... ban hành không phải là văn bản quy phạm pháp luật trong các trường hợp sau:... g1) Nghị quyết về chương trình, đề án, dự án, kế hoạch”.

<sup>8</sup> Nguồn vốn ngân sách dự kiến cân bố trí trong giai đoạn này là mức tối đa. Trong quá trình triển khai thực tế, căn cứ vào số liệu rà soát cụ thể sẽ điều chỉnh giảm nguồn vốn ngân sách cho phù hợp và cập nhật vào kế hoạch phát triển nhà ở hàng năm.

3.204 hộ nghèo khó khăn có nhu cầu hỗ trợ nhà ở; hỗ trợ 983 hộ người có công với cách mạng về nhà ở với mức hỗ trợ 80% trên tổng mức hỗ trợ; (2) Ngân sách Tỉnh cân đối 20% trên tổng mức hỗ trợ nhà ở người có công với cách mạng để hỗ trợ có mục tiêu cho các huyện, thành phố; (3) Còn lại là vốn của doanh nghiệp thực hiện các dự án nhà ở; vốn hỗ trợ từ các doanh nghiệp, nhà hảo tâm, quỹ từ thiện và vốn của người dân tự bỏ ra hoặc huy động từ họ hàng, người thân để xây dựng nhà ở.

- Về quỹ đất để phát triển nhà ở: (1) Nhu cầu về diện tích đất tối đa cần 2.641 ha; (2) Nhu cầu trung bình cần 826 ha.

**\* Giai đoạn 2026 - 2030:**

- Về mục tiêu phát triển nhà ở: (1) Phân đầu diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt 29 m<sup>2</sup> sàn/người. Trong đó, tại đô thị là 30,75 m<sup>2</sup> sàn/người và nông thôn là 27,35 m<sup>2</sup> sàn/người; (2) Phân đầu tổng diện tích nhà ở tăng thêm khoảng 7.345.299 m<sup>2</sup> sàn nhà ở, tỷ lệ nhà ở kiên cố và bán kiên cố tăng lên đạt 81% - 85%, trong đó tại khu vực đô thị đạt 100%, khu vực nông thôn đạt 70% - 80%, không để phát sinh nhà ở đơn sơ, đặc biệt là khu vực đô thị; 90% nhà ở trên toàn Tỉnh có hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước thải đồng bộ và được đấu nối vào hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực; (3) Hoàn thành xây dựng nhà ở thương mại tại các dự án nhà ở, khu đô thị khoảng 1.756.028 m<sup>2</sup> sàn; (4) Hỗ trợ nhà ở cho người thu nhập thấp, khoảng 206.749 m<sup>2</sup> sàn – 236.360 m<sup>2</sup> sàn từ các dự án nhà ở xã hội đang thực hiện và mời gọi đầu tư; (5) Hỗ trợ nhà ở người có công cách mạng, khoảng 73.375 m<sup>2</sup> sàn, 1.468 căn nhà; (6) Hỗ trợ hộ nghèo khó khăn có nhu cầu hỗ trợ nhà ở, khoảng 85.427 m<sup>2</sup> sàn, 2.136 căn nhà; (7) Nhà ở hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng đạt khoảng 5.194.109 m<sup>2</sup> sàn - 5.223.719 m<sup>2</sup> sàn, 43.531 căn nhà; (8) Tổng số dự án nhà ở dự kiến mời gọi đầu tư cho cả giai đoạn đến năm 2030 là 180 dự án;

- Về nguồn vốn để phát triển nhà ở: Dự báo tổng nguồn vốn đầu tư: 69.771 tỷ đồng<sup>9</sup>, trong đó: (1) Ngân sách Trung ương dự kiến hỗ trợ 2.136 hộ nghèo khó khăn có nhu cầu hỗ trợ nhà ở; hỗ trợ 1.468 hộ người có công với cách mạng về nhà ở với mức hỗ trợ 80% trên tổng mức hỗ trợ; (2) Ngân sách Tỉnh cân đối 20% trên tổng mức hỗ trợ nhà ở người có công với cách mạng để hỗ trợ có mục tiêu cho các huyện, thành phố; (3) Còn lại là vốn của doanh nghiệp thực hiện các dự án nhà ở; vốn hỗ trợ từ các doanh nghiệp, nhà hảo tâm, quỹ từ thiện và vốn của người dân tự bỏ ra hoặc huy động từ họ hàng, người thân để xây dựng nhà ở.

- Về quỹ đất để phát triển nhà ở: (1) Nhu cầu về diện tích đất tối đa cần 3.250 ha; (2) Nhu cầu trung bình cần 1.021 ha.

- Ban VH-XH thống nhất nội dung dự thảo nghị quyết. Tuy nhiên, đề nghị điều chỉnh một số nội dung sau:

<sup>9</sup> Nguồn vốn ngân sách dự kiến cần bố trí trong giai đoạn này là mức tối đa. Trong quá trình triển khai thực tế, căn cứ số liệu rà soát cụ thể sẽ điều chỉnh giảm nguồn vốn ngân sách cho phù hợp và cập nhật vào kế hoạch phát triển nhà ở hàng năm.

+ Về thể thức, bố cục, có thể biên tập theo hướng Nghị quyết quy định nội dung gián tiếp kèm theo.

+ Về tên gọi của Nghị quyết, đề nghị sửa đổi, bổ sung lại là: "*Nghị quyết ban hành Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2030*".

+ Tại Điều 1, đề nghị sửa đổi, bổ sung lại là: "*Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2030*".

+ Tại Điều 3, đề nghị sửa đổi lại là: "*Điều 3. ... Nghị quyết này đã được HĐND Tỉnh Khóa X, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022, có hiệu lực từ ngày thông qua và thay thế Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của HĐND Tỉnh thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2030*".

#### **4. Kiến nghị**

Ban VH-XH kiến nghị UBND Tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

- Hiện trạng hiện nay, đối với diện tích nhà ở bình quân đầu người chỉ phù hợp tại khu vực thành thị; tại khu vực nông thôn còn nhiều bất cập, không phù hợp tình hình thực tế vì các hộ dân còn nuôi, trồng nhiều thứ khác;

- Quan tâm xem xét đầu tư, sửa chữa các công trình cống rãnh thoát nước tại các cụm tuyến dân cư.

- UBND Tỉnh và cơ quan chuyên môn có liên quan cần quan tâm kêu gọi xã hội hoá từ các công ty, doanh nghiệp để đầu tư nhiều thiết chế nhà ở xã hội nhằm gắn với tiêu chí phát triển đô thị tỉnh Đồng Tháp.

- Đề nghị cơ quan trình xin chủ trương Thường trực Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ trước khi trình HĐND biểu quyết thông qua theo Quy chế số 07-QC/TU ngày 12/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh.

Kính trình đại biểu HĐND Tỉnh thảo luận, xem xét, quyết định thông qua.

### **III. Dự thảo Nghị quyết đặt tên đường C279 trên địa bàn xã Mỹ Long và xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp**

#### **1. Về thẩm quyền ban hành**

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND Tỉnh trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao tại điểm c khoản 4 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015 quy định: "*c) Quyết định biện pháp phát triển sự nghiệp văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao; biện pháp bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa ở địa phương; biện pháp bảo đảm cho hoạt động văn hóa, thông tin, quảng cáo, báo chí, xuất bản, thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh trong phạm vi được phân quyền.*".

- Căn cứ Điều 16 của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ quy định: "*Điều 16. HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thẩm quyền quyết định đặt tên, đổi tên đường, phố; công trình công cộng có quy mô lớn, có ý nghĩa quan trọng*".

- Thực hiện ý kiến của Thường trực Tỉnh uỷ về đặt tên đường, bia tưởng niệm tại Khu di tích Xẻo Quít tại Thông báo số 659-TB/VPTU ngày 22/7/2022 của Văn phòng Tỉnh uỷ.

## **2. Tính khả thi của dự thảo Nghị quyết**

Ngày 29/9/1959, đơn vị bảo vệ khu căn cứ Tỉnh uỷ (C279) được thành lập. Với những thành tích trong chiến đấu chống Mỹ, cứu nước, ngày 15/10/1976, đơn vị C279 được Nhà nước tuyên dương Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Nhằm tri ân các bậc lão thành cách mạng đã từng sống, chiến đấu cho công cuộc giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và giáo dục truyền thống cách mạng cho quần chúng nhân dân, học sinh, sinh viên nên việc đặt tên đường C279 – Đơn vị căn cứ Tỉnh uỷ Kiến Phong cho tuyến đường là rất cần thiết. Mặt khác, việc đặt tên đường nhằm góp phần thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, quản lý hành chính; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch kinh tế, văn hoá – xã hội; đồng thời, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hoá dân tộc, văn hoá địa phương, nâng cao tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc của mỗi công dân. Vì vậy, HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết này<sup>10</sup> là cần thiết, có cơ sở pháp lý và đúng thẩm quyền.

## **3. Nội dung dự thảo Nghị quyết**

- Về thể thức, bố cục: Dự thảo Nghị quyết được thực hiện theo mẫu 1.1, phụ lục III ban hành Kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Tên gọi dự thảo Nghị quyết: Đặt tên đường C279 trên địa bàn xã Mỹ Long và xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Ban VH-XH thống nhất nội dung dự thảo nghị quyết. Tuy nhiên đề nghị điều chỉnh một số nội dung sau:

+ Sửa đổi Điều 2 và bổ sung Điều 3 có nội dung như sau: "*Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.*

*Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Đồng Tháp Khoá X, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.*"

+ Tại nơi nhận, đề nghị sửa đổi "Nhu Điều 2" thành "Nhu Điều 3"; bổ sung: "Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch".

**4.** Sau khi Nghị quyết được thông qua, Ban VH-XH đề nghị UBND Tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 17 của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ quy định: "*3. Giao trách nhiệm cho các cơ quan chức năng thực hiện việc gắn biển tên đường, phố và công trình công cộng trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày Nghị quyết về việc*

<sup>10</sup> Đặt tên đường C279 trên địa bàn xã Mỹ Long và xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

*đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có hiệu lực."*

Kính trình đại biểu HĐND Tỉnh thảo luận, xem xét, quyết định thông qua.

#### **IV. Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thăm hỏi, tặng quà cho người có công với cách mạng, gia đình người có công với cách mạng và cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công nhân ngày Thương binh - Liệt sĩ và Tết Nguyên đán hàng năm của tỉnh Đồng Tháp**

##### **1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước**

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

##### **2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

##### **3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND Tỉnh được quy định tại điểm e khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015<sup>11</sup>; điểm đ khoản 2 Điều 45 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020<sup>12</sup>; điểm a khoản 1 Điều 51 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020<sup>13</sup>; khoản 6<sup>14</sup>, khoản 9<sup>15</sup> Điều 171 và khoản 3 Điều 181<sup>16</sup> Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công cách mạng và điểm g khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định<sup>17</sup>.

- Trình tự đề nghị ban hành nghị quyết: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 131/2021/NĐ-CP và chủ trương của Thường trực HĐND Tỉnh tại Công văn số 308/HĐND-VHXXH ngày 04/8/2022, UBND Tỉnh chỉ đạo cơ quan

<sup>11</sup> "e) Quyết định biện pháp thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng; biện pháp thực hiện chính sách an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, biện pháp xóa đói, giảm nghèo."

<sup>12</sup> "đ) Chi thăm hỏi, động viên người có công với cách mạng và gia đình nhân dịp lễ, tết".

<sup>13</sup> "a) Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng trên địa bàn quản lý".

<sup>14</sup> "6. Chi thăm hỏi, động viên người có công và gia đình nhân dịp lễ, tết".

<sup>15</sup> "9. Bảo đảm kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân của người có công với cách mạng do địa phương ban hành: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và tình hình thực tế, UBND cấp tỉnh quyết định hoặc báo cáo HĐND cấp tỉnh quyết định và bảo đảm kinh phí thực hiện".

<sup>16</sup> "3. Tặng quà đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ, các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công."

<sup>17</sup> "9. Đối với HĐND cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn: g) Quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ;"

chuyên môn phối hợp với các đơn vị có quan, xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND Tỉnh quy định nội dung và mức chi thăm hỏi, tặng quà cho người có công với cách mạng, gia đình người có công với cách mạng và cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công nhân ngày Thương binh - Liệt sĩ và Tết Nguyên đán hàng năm của tỉnh Đồng Tháp theo trình tự, thủ tục quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

- Hồ sơ trình, gồm:

+ Tờ trình số 178/TTr-UBND ngày 21/11/2022 của UBND Tỉnh.

+ Dự thảo Nghị quyết;

+ Thẩm định dự thảo Nghị quyết tại Báo cáo số 1798/BC-STP ngày 11/11/2022 của Sở Tư pháp;

+ Lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị tại Công văn 2699/STC-HCSN ngày 20/9/2022 của Sở Tài chính;

+ Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý tại Báo cáo số 178/BC-STC ngày 28/10/2022 của Sở Tài chính.

+ Đánh giá tác động của chính sách tại Báo cáo số 295/BC-UBND ngày 22/11/2022 của UBND Tỉnh.

#### **4. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

- Căn cứ nguồn lực ngân sách nhà nước quy định ngân sách địa phương bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ chi tại điểm đ khoản 2 Điều 45 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020 quy định: "*đ) Chi thăm hỏi, động viên người có công với cách mạng và gia đình nhân dịp lễ, tết*"; và điểm a Khoản 1 Điều 51 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020 quy định: "*a) Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng trên địa bàn quản lý*".

- Căn cứ khoản 6 Điều 171 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định: "*6. Chi thăm hỏi, động viên người có công và gia đình nhân dịp lễ, tết*"; khoản 9 Điều 171 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định: "*9. Bảo đảm kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân của người có công với cách mạng do địa phương ban hành: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và tình hình thực tế, UBND cấp tỉnh quyết định hoặc báo cáo HĐND cấp tỉnh quyết định và bảo đảm kinh phí thực hiện*"; và khoản 3 Điều 181 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định: "*3. Tặng quà đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ, các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công*".

- Căn cứ điểm g khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định: "*g) Quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ*";

Hàng năm, để thể hiện lòng tri ân, biết ơn sâu sắc đối với người có công với cách mạng; các cấp ủy, chính quyền địa phương đã tổ chức các đoàn thăm hỏi, tặng quà cho người có công với cách mạng và thân nhân; cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công nhân ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) và Tết Nguyên đán. Tuy nhiên, trước đây, việc thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng này chưa được Trung ương quy định (*trên cơ sở vận dụng mức chi quy định của Trung ương và chủ trương của Tỉnh ủy, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội lập dự toán kinh phí, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND Tỉnh phê duyệt, làm cơ sở căn cứ thực hiện*). Do đó, để đảm bảo tính pháp lý thì việc HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết này<sup>18</sup> là cần thiết và có cơ sở.

### **5. Đối với nội dung dự thảo Nghị quyết, Ban VH-XH có ý kiến như sau:**

a) Về ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật trình bày: dự thảo Nghị quyết cơ bản phù hợp với Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Nội dung dự thảo Nghị quyết thực hiện theo quy định mẫu số 16 của phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

#### **b) Về nội dung:**

- Tại Điều 2 của dự thảo Nghị quyết: Đối tượng áp dụng căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 45 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; và khoản 6, khoản 9 Điều 171 và khoản 3 Điều 181 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định.

- Tại khoản 1, Điều 3 của dự thảo Nghị quyết (mức chi quà tặng nhân ngày Thương binh - Liệt sĩ tại Phụ lục 1) và khoản 2, Điều 3 của dự thảo Nghị quyết (mức chi quà tặng nhân dịp Tết nguyên đán tại Phụ lục 2), Ban VH-XH đề nghị nâng lên 500.000 đồng/người hoặc hộ đối với những trường hợp mức chi quà tặng theo dự thảo Nghị quyết do UBND Tỉnh trình chỉ quy định từ 200.000 hoặc 300.000 đồng/người hoặc hộ.

- Đề nghị loại bỏ khoản 3, Điều 3 của dự thảo Nghị quyết: "*Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, nguồn vận động, tài trợ và nguồn kinh phí hợp pháp khác, các huyện, thành phố có thể hỗ trợ thêm ngoài mức chi quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này*" vì "*Việc quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chỉ có tính chất đặc thù ở địa phương... ngoài quy định của Trung ương...*" thuộc thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh được quy định tại Luật Ngân sách nhà nước 2015 và Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước.

- Tại Điều 5, sửa đổi, bổ sung lại là: "*... Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Đồng Tháp Khóa X, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2022*".

<sup>18</sup> Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thăm hỏi, tặng quà cho người có công với cách mạng, gia đình người có công với cách mạng và cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công nhân ngày Thương binh - Liệt sĩ và Tết Nguyên đán hàng năm của tỉnh Đồng Tháp.

Đồng thời, đề nghị cơ quan trình xin chủ trương Thường trực Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ trước khi trình HĐND biểu quyết thông qua theo Quy chế số 07-QC/TU ngày 12/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh.

Kính trình đại biểu HĐND Tỉnh thảo luận, xem xét, quyết định thông qua.

## **V. Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ thiết lập cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu biên giới trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

### **1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước**

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

### **2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

### **3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND Tỉnh trong lĩnh vực thông tin, được quy định tại điểm c khoản 4 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015<sup>19</sup>; Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và hướng dẫn tại Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Trình tự đề nghị ban hành nghị quyết: Thực hiện Thông tư số 46/2022/TT-BTC và ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND Tỉnh tại Công văn số 469/HĐND-VHXXH ngày 31/10/2022, UBND Tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ thiết lập cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu biên giới trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo trình tự, thủ tục quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

- Hồ sơ trình, gồm:

<sup>19</sup> "c) Quyết định biện pháp phát triển sự nghiệp văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao; biện pháp bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa ở địa phương; biện pháp bảo đảm cho hoạt động văn hóa, thông tin, quảng cáo, báo chí, xuất bản, thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh trong phạm vi được phân quyền".

- + Tờ trình số 166/TTr-UBND ngày 16/11/2022 của UBND Tỉnh.
- + Dự thảo Nghị quyết;
- + Thẩm định dự thảo Nghị quyết tại Báo cáo số 1759/BC-STP ngày 09/11/2022 của Sở Tư pháp;
- + Lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị tại Công văn 2907/STC-HCSN ngày 11/10/2022 của Sở Tài chính;
- + Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý tại Báo cáo số 188/BC-STC ngày 03/11/2022 của Sở Tài chính.

#### **4. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

- Theo quy định tại điểm a khoản 6 Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, quy định các nội dung hỗ trợ của tiểu dự án 1 "Giảm nghèo về thông tin" thuộc dự án 6 "Truyền thông và giảm nghèo về thông tin nằm trong Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025".

- Căn cứ nội dung giảm nghèo về thông tin quy định chi thiết lập cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu biên giới và cung cấp thông tin phục vụ tuyên truyền ở các xã biên giới, tại điểm a khoản 2 Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC quy định: *“a) Chi thiết lập, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử đã thiết lập trước đây bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước để đảm bảo yêu cầu của công tác thông tin, tuyên truyền theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông theo dự án cấp có thẩm quyền phê duyệt: Căn cứ khả năng ngân sách, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định mức hỗ trợ. Việc mua sắm thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu;”*.

Hiện tại, trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp có 02 cửa khẩu biên giới, trong đó: Cửa khẩu quốc tế Dinh Bà đã được thiết lập cụm thông tin điện tử vào năm 2020, còn lại cửa khẩu quốc tế Thường Phước chưa được thiết lập. Do đó, để có cơ sở thiết lập cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu quốc tế Thường Phước; đồng thời, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử đã được thiết lập thì việc HĐND Tỉnh ban hành này<sup>20</sup> là cần thiết, đúng thẩm quyền và có cơ sở pháp lý.

##### a) Nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban VH-XH cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết.

- Về ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật trình bày dự thảo Nghị quyết cơ bản phù hợp với Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa

<sup>20</sup> Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ thiết lập cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu biên giới trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Nội dung dự thảo Nghị quyết thực hiện theo quy định mẫu số 16 của phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

- Ban VH-XH nhận thấy việc ban hành Nghị quyết nhằm tạo cơ sở pháp lý để cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ kinh phí thiết lập cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu biên giới khi thực hiện Dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp phù hợp với hướng dẫn của Trung ương tại các văn bản: Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ<sup>21</sup>; Quyết định số 90/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ<sup>22</sup>; Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông<sup>23</sup>; Thông tư số 46/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính<sup>24</sup> và được quy định tại Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND của HĐND Tỉnh<sup>25</sup>.

- Tại Điều 2 của dự thảo Nghị quyết, mức chi được thực hiện theo điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT quy định: “Số lượng màn hình (01 mặt, 02 mặt, 03 mặt, 04 mặt) và diện tích màn hình được xác định tùy theo yêu cầu, phù hợp với vị trí lắp đặt, hiệu quả thông tin, tuyên truyền...”; và điểm a khoản 2 Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC quy định: “...Việc mua sắm thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu;”.

Theo đó, hiện nay Tỉnh đã thực hiện thiết lập cụm thông tin cơ sở tại Cửa khẩu quốc tế Dinh Bà vào năm 2020 với màn hình điện tử 02 mặt, diện tích 30m<sup>2</sup>/mặt, giá trị đầu tư là 3,128 tỷ đồng (trong đó: ngân sách trung ương: 3,111 tỷ đồng, ngân sách địa phương: 17 triệu đồng). Để đảm bảo công tác thông tin, tuyên truyền tại cửa khẩu biên giới đạt hiệu quả hơn, trong giai đoạn 2021-2025, nên việc dự kiến thiết lập mới cụm thông tin điện tử tại Cửa khẩu quốc tế Thường Phước với màn hình điện tử 02 mặt, diện tích 40m<sup>2</sup>/mặt (diện tích tối đa dự kiến thiết lập) phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu.

Các nội dung chi và mức chi hỗ trợ tại Điều 2 được áp dụng theo quy định hiện hành, cụ thể là: (1) Tại khoản 1: chi thiết lập mới cụm thông tin điện tử tối đa 4 tỷ đồng/cụm thông tin điện tử; (2) Tại khoản 2: chi sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử công cộng đã được thiết lập bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước: tối đa 200 triệu đồng/cụm thông tin điện tử/năm.

<sup>21</sup> Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

<sup>22</sup> Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

<sup>23</sup> Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

<sup>24</sup> Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

<sup>25</sup> Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND Tỉnh quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022-2025.

- Tại Điều 2 của dự thảo Nghị quyết, đề nghị bổ sung cụm từ “nội dung” thành “Điều 2. Nội dung, mức chi”.

- Tại Điều 3 của dự thảo Nghị quyết, nguồn vốn để thiết lập cụm thông tin điện tử công cộng tại cửa khẩu biên giới thuộc Dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin bao gồm nguồn ngân sách trung ương và vốn đối ứng của ngân sách địa phương là theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 46/2022/TT-BTC quy định: “Ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho các địa phương để triển khai các dự án, tiểu dự án của Chương trình theo quy định tại Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg”; và Điều 10 Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND Tỉnh quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022-2025 quy định: “Hàng năm, căn cứ vốn ngân sách Trung ương phân bổ, ngân sách địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện) bố trí vốn đối ứng tối thiểu bằng 10% tổng ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình, việc bố trí vốn đối ứng của ngân sách địa phương cho từng dự án, tiểu dự án tương ứng với tỷ lệ phân bổ vốn quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8<sup>26</sup> và Điều 9 Nghị quyết này”.

Kính trình đại biểu HĐND Tỉnh thảo luận, xem xét, quyết định thông qua.

**VI. Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của HĐND Tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

*Ban VH-XH sẽ có Báo cáo thẩm tra sau bằng phương thức phù hợp.*

**Nơi nhận:**

- TT/HĐND, UBND Tỉnh;
- Các Ban HĐND Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND. Đề.

**TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI  
TRƯỞNG BAN**

**Đoàn Duy Thuỳ Ngạn**

<sup>26</sup> Điều 8. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin.